

CHÍNH PHỦ
Số: 24/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 1996

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ vào Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 6 tháng 7 năm 1995;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng:

Tổ chức, cá nhân thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng thì bị xử phạt theo hình thức, mức phạt quy định trong Nghị định này.

Những trường hợp cần áp dụng hình thức phạt tước quyền sử dụng một số giấy phép của quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng do quân đội cấp, hoạt động vì mục đích quốc phòng - an ninh, thì người có thẩm quyền xử phạt thông báo và đề nghị cơ quan của quân đội đã cấp giấy phép xử lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Nguyên tắc xử phạt hành chính trong lĩnh vực quốc phòng.

1- Việc xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng do Ủy ban nhân dân các cấp, cảnh sát nhân dân, quản lý thị trường, thanh tra quốc phòng các cấp tiến hành theo đúng quy định của pháp luật.

2- Mọi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng phải được phát hiện kịp thời; phải bị đình chỉ ngay. Việc xử phạt phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, mọi hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định; tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3- Một hành vi vi phạm hành chính chỉ xử phạt một lần. Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm. Người có thẩm quyền xử phạt quyết định hình thức xử phạt đối với từng hành vi vi phạm.

Nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt.

4- Việc xử phạt hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng đã quy định tại các Điều 7, 8 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính để quyết định hình thức xử phạt và các biện pháp xử lý thích hợp.

5- Không xử phạt hành chính trong trường hợp thuộc tình thế cấp thiết, phòng vệ chính đáng, sự kiện bất ngờ, hoặc vi phạm hành chính trong khi đang mắc bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi.

Điều 3. Xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền xử phạt hành chính.

1- Người có thẩm quyền xử phạt hành chính phải xử phạt đúng người, đúng hành vi vi phạm, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, kiến nghị ngay với các cơ quan hữu quan thực hiện những biện pháp cần thiết để thực hiện các quy định về quản lý trong lĩnh vực quốc phòng.

2- Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính mà sách nhiễu, dung túng, bao che, không xử phạt hoặc xử phạt không kịp thời, không đúng mức, xử phạt quá thẩm quyền quy định thì tùy theo mức độ tính chất vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT ĐỐI VỚI

CÁC HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG

MỤC 1:

CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT ĐỐI VỚI CÁC HÀNH VI VI PHẠM TRONG VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ NGHĨA VỤ QUÂN SỰ, VỀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN

Điều 4. Vi phạm các quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự.

- 1- Phạt cảnh cáo đối với công dân nam giới đủ 17 tuổi trong năm không chấp hành đúng những quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự.
- 2- Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng đối với công dân nam giới trong diện làm nghĩa vụ quân sự từ 18 tuổi đến hết 45 tuổi đã hoặc chưa qua phục vụ tại ngũ trong quân đội nhân dân Việt Nam hoặc thôi phục vụ trong lực lượng công an nhân dân; phụ nữ từ 18 tuổi đến hết 40 tuổi có chuyên môn cần cho quân đội phải đăng ký vào diện sẵn sàng nhập ngũ, vào diện quân nhân dự bị các hạng 1, 2 mà không chấp hành đúng những quy định về đăng ký lần đầu, đăng ký bổ sung, đăng ký di chuyển, đăng ký vắng mặt dài hạn, đăng ký nghĩa vụ quân sự riêng và đăng ký giải ngạch dự bị theo quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự.
- 3- Ngoài việc bị xử phạt người vi phạm buộc phải chấp hành các quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự.

Điều 5. Vi phạm quy định về khám sức khỏe.

- 1- Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng đối với công dân trong diện gọi nhập ngũ khi có lệnh gọi khám sức khỏe nhưng không có mặt để khám sức khỏe mà không có lý do chính đáng.
- 2- Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 600.000 đồng đối với hành vi gian dối hoặc mua chuộc nhân viên y tế nhằm trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.
- 3- Ngoài việc bị xử phạt người vi phạm buộc phải chấp hành các quy định về khám sức khỏe theo kế hoạch của Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 6. Không chấp hành nghiêm chỉnh lệnh gọi nhập ngũ, lệnh động viên.

- 1- Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng đối với công dân đã được lệnh gọi nhập ngũ, lệnh động viên không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm quy định trong lệnh mà không có lý do chính đáng.
- 2- Người không chấp hành nghiêm chỉnh lệnh gọi nhập ngũ, lệnh động viên đã bị xử phạt vẫn nằm trong diện gọi nhập ngũ hoặc diện động viên theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Vi phạm quy định về tập trung huấn luyện, tập trung kiểm tra tình trạng sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.

- 1- Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng đối với quân nhân dự bị đã nhận được lệnh tập trung huấn luyện, tập trung kiểm tra tình trạng sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu nhưng không đến đúng thời gian và địa điểm ghi trong lệnh gọi mà không có lý do chính đáng.
- 2- Người bị xử phạt phải chấp hành lệnh gọi tập trung huấn luyện, tập trung kiểm tra tình trạng sẵn sàng chiến đấu theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 8. Gây khó khăn hoặc cản trở công dân thực hiện các quy định về nghĩa vụ quân sự.

- 1- Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng đối với hành vi gây khó khăn hoặc cản trở công dân thực hiện các quy định về đăng ký nghĩa vụ quân sự, thực hiện lệnh gọi nhập ngũ, tập trung huấn luyện, tập trung kiểm tra tình trạng sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu; chứa chấp, bao che quân nhân đào ngũ.

2- Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi cố ý gây khó khăn cản trở người có trách nhiệm thi hành các quy định về thực hiện nghĩa vụ quân sự mà chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự.

3- Người có chức vụ quyền hạn, lợi dụng chức vụ quyền hạn gây khó khăn hoặc cản trở công dân, hoặc quân nhân thực hiện các hành vi nói trên thì bị xử lý kỷ luật.

Điều 9. Các hành vi làm trái hoặc không thực hiện quy định về nghĩa vụ quân sự.

1- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế không bố trí sắp xếp thời gian, không tạo điều kiện cho công dân thực hiện chế độ đăng ký nghĩa vụ quân sự, thực hiện lệnh khám sức khỏe, lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện, tập trung kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu; không báo cáo danh sách công dân nam giới đủ 17 tuổi trong năm; không báo cáo số lượng quân nhân dự bị và người sẵn sàng nhập ngũ ở cơ quan tổ chức mình đúng thời gian, hoặc làm trái hay không làm những nhiệm vụ khác mà Luật nghĩa vụ quân sự đã quy định cho cơ quan, tổ chức.

2- Cơ quan, tổ chức bị xử phạt phải chấp hành quyết định xử phạt, đồng thời tiến hành xác định lỗi của người thuộc tổ chức của mình trực tiếp gây ra vi phạm hành chính trong khi thi hành công vụ để truy cứu trách nhiệm kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Xử phạt đối với quân nhân làm nghĩa vụ quân sự phục vụ tại ngũ trong thời bình tự ý đi khỏi đơn vị quân đội hoặc trong lúc đi công tác, đi phép, đi bệnh viện, an dưỡng, chuyển đơn vị... không về đến đơn vị đúng thời gian mà đơn vị quân đội cấp trung đoàn và tương đương đã gửi giấy báo đào ngũ cho Ủy ban nhân dân và cơ quan quân sự huyện và tương đương:

1- Phạt cảnh cáo với những trường hợp vi phạm nhưng trong diện tạm hoãn gọi nhập ngũ mà trước đây họ tình nguyện nhập ngũ, hoặc là thương binh có hạng, hoặc là người đã liên tục phục vụ trong quân đội vượt niên hạn phục vụ theo luật nghĩa vụ quân sự, hoặc là nữ quân nhân.

2- Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với những người không thuộc diện quy định tại điểm 1 Điều này mà vi phạm lần đầu.

3- Người bị xử phạt tại Điều này phải trở lại quân đội, Ủy ban nhân dân địa phương và các đơn vị quân đội có trách nhiệm đôn đốc và phải có biện pháp bắt buộc quân nhân trở về đơn vị. Các đơn vị quân đội có trách nhiệm sắp xếp và tạo điều kiện để họ hoàn thành nghĩa vụ quân sự phục vụ tại ngũ.

Điều 11. Sĩ quan dự bị không thực hiện nghĩa vụ đăng ký sĩ quan dự bị tại địa phương.

1- Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng đối với sĩ quan dự bị khi chuyển đến làm việc hoặc cư trú tại địa phương mà không đăng ký tại cơ quan quân sự địa phương nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở thường trú của cơ quan.

2- Ngoài việc bị xử phạt, sĩ quan dự bị vi phạm, phải chấp hành việc đăng ký theo quy định.

Điều 12. Không chấp hành việc đăng ký phương tiện kỹ thuật cần động viên cho quân đội.

1- Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân có phương tiện kỹ thuật thuộc danh mục loại phương tiện kỹ thuật dự bị cần huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội và bảo đảm cho việc huấn luyện, huy động lực lượng dự bị động viên không chấp hành các chế độ thủ tục đăng ký.

2- Ngoài việc bị xử phạt tổ chức, cá nhân phải thực hiện chế độ đăng ký phương tiện kỹ thuật.

Điều 13. Không chấp hành lệnh huy động phương tiện kỹ thuật.

1- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân có phương tiện kỹ thuật được xếp vào đơn vị dự bị động viên không chấp hành lệnh huy động diễn tập, lệnh kiểm tra tình trạng sẵn sàng chiến đấu trong thời bình.

2- Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân không chấp hành lệnh huy động phương tiện kỹ thuật trong trường hợp cần thiết cho nhu cầu quốc phòng trong thời chiến.

3- Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân không chấp hành lệnh huy động phương tiện kỹ thuật bổ sung cho quân đội khi có lệnh động viên mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

4- Ngoài việc bị xử phạt, tổ chức, cá nhân phải thực hiện lệnh huy động phương tiện kỹ thuật.

MỤC 2

CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT ĐỐI VỚI

CÁC HÀNH VI VI PHẠM TRONG QUẢN LÝ, XÂY DỰNG DÂN QUÂN TỰ VỆ

Điều 14. Đối với hành vi trốn tránh, cản trở, chống đối việc xây dựng, hoạt động của dân quân tự vệ.

1- Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi trốn tránh tham gia dân quân tự vệ, cản trở việc xây dựng dân quân tự vệ.

2- Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi cản trở cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ thực hiện nhiệm vụ tuần tra, canh gác, truy bắt kẻ phạm pháp.

3- Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi chống đối việc xây dựng dân quân tự vệ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 15. Vi phạm quy định về tổ chức, sử dụng lực lượng dân quân tự vệ.

1- Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân có hành vi huy động, sử dụng dân quân tự vệ làm nhiệm vụ không đúng chức năng, nhiệm vụ.

2- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn tổ chức lực lượng dân quân tự vệ trái pháp luật chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

3- Ngoài việc bị xử phạt, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm tại khoản 1 Điều này phải đình chỉ việc huy động, sử dụng dân quân tự vệ.